UBND TỈNH QUẢNG TRỊ
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 63 /QĐ-SKHCN

Quảng Trị, ngày 30 tháng 3 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt thuyết minh và dự toán kinh phí sự nghiệp KH&CN của Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Thông tin Khoa học và Công nghệ Quảng Trị năm 2023

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/6/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BKHCN ngày 31/5/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định định mức kinh tế - kỹ thuật các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN trong lĩnh vực thông tin, thống kê, thư viện khoa học và công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 2099/QĐ-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị quyết số 45/ND-HĐND ngày 14/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực Khoa học và Công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 03/2023/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 408/QĐ-UBND ngày 13/3/2023 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc phân bổ kinh phí hoạt động Khoa học và Công nghệ năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 49/QĐ-SKHCN ngày 13/3/2023 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị về việc giao dự toán chi ngân sách Nhà nước (đợt 1) Kinh phí sự nghiệp Khoa học và Công nghệ năm 2023;

Theo đề nghị của phòng Quản lý khoa học và phòng Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt thuyết minh và dự toán kinh phí sự nghiệp KH&CN của Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Thông tin Khoa học và Công nghệ Quảng Trị năm 2023 theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Thông tin Khoa học và Công nghệ Quảng Trị có trách nhiệm triển khai thực hiện theo đúng các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Thông tin Khoa học và Công nghệ Quảng Trị và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
-Lưu VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

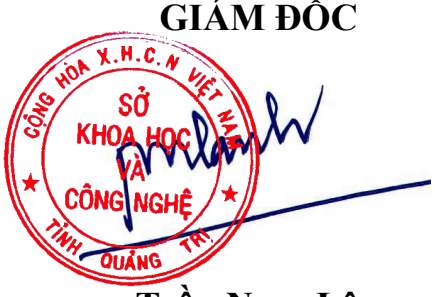

Trần Ngọc Lân

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số: 63 /QĐ-SKHCN ngày 30tháng 3 năm 2023 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị)

Đơn vị: 1.000 đồng

STT	Tên nhiệm vụ/dịch vụ sự nghiệp công	Nội dung thực hiện	Dự kiến kết quả/sản phẩm	Dự toán kinh phí năm 2023
1	**Chi các nhiệm vụ phục vụ công tác quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo**			**2.017.680**
1.1	***Hỗ trợ chuyển giao công nghệ là kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ***			***121.120***
-	Tập huấn chuyển giao tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp cho người dân trên địa bàn tỉnh.	***Nội dung 1.*** Khảo sát, lựa chọn địa điểm Khảo sát, lựa chọn địa điểm phù hợp, lập kế hoạch chương trình tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật và ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp theo hướng bền vững, thân thiện môi trường. Lựa chọn 25 địa điểm phù hợp để tuyên truyền, tổ chức tập huấn ***Nội dung 2:*** Tập huấn hướng dẫn kỹ thuật sử dụng các loại chế phẩm vi sinh cho người dân - Biên soạn quy trình kỹ thuật: + Ứng dụng chế phẩm vi sinh vật trong nuôi trồng thủy sản + Ứng dụng chế phẩm vi sinh trong xử lý rác thải sinh hoạt + Kỹ thuật trồng, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại trong sản xuất rau an toàn và trồng hoa thương phẩm. + Kỹ thuật trồng và chăm sóc nấm ăn, nấm dược liệu + Ứng dụng chế phẩm VSV trong thức ăn chăn nuôi. - Tổ chức 25 lớp Tập huấn (25 lớp x 1 ngày/lớp x 30 HV/lớp = 750 lượt người tham dự) về ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp cho người dân trên địa bàn tỉnh: + Ứng dụng chế phẩm vi sinh vật trong nuôi trồng thủy sản	- Tổ chức được 25 lớp, 30 học viên/lớp (750 người tham dự, đối tượng không hưởng lương từ ngân sách, danh sách học viên có xác nhận của địa phương). - Tạo ra được 10 mô hình ứng dụng chế phẩm vi sinh vật trong sản xuất nông nghiệp - 01 Báo cáo: Báo cáo khoa học, đầy đủ số liệu đánh giá hiệu quả công tác tập huấn, chuyển giao kỹ thuật.	121.120

STT	Tên nhiệm vụ/dịch vụ sự nghiệp công	Nội dung thực hiện	Dự kiến kết quả/sản phẩm	Dự toán kinh phí năm 2023
		+Tập huấn về ứng dụng chế phẩm vi sinh trong xử lý rác thải sinh hoạt +Tập huấn về kỹ thuật trồng, chăm sóc, phòng trừ bệnh hại trong sản xuất rau an toàn và trồng hoa thương phẩm; +Tập huấn kỹ thuật trồng và chăm sóc nấm ăn, nấm dược liệu +Tập huấn kỹ thuật sử dụng chế phẩm VSV trong thức ăn chăn nuôi.		
1.2	***Nhiệm vụ áp dụng các thành tựu khoa học và công nghệ vào phát triển kinh tế xã hội***			***1.827.400***
-	Nghiên cứu và hoàn thiện quy trình nhân giống cây Xạ đen (Celastrus hindsii Benth) bằng phương pháp nuôi cấy mô	***Nội dung 1:*** Nghiên cứu cơ sở thực tiễn, học tập kinh nghiệm và kỹ thuật sản xuất cây Xạ đen tại một số nơi đã thực hiện thành công. Tổ chức 01 đợt đi thực tế tại nơi đã nhân giống trong phòng thí nghiệm, ra ngôi và chăm sóc cây Hạ đen tại các tỉnh phía Bắc. ***Nội dung 2:*** Nghiên cứu quy trình và sản xuất cây giống Xạ đen bằng phương pháp nuôi cấy mô. - Lựa chọn mẫu: Chọn cây mẹ, chọn mẫu đưa vào nuôi cấy. - Khử trùng mẫu: Nghiên cứu chất khử trùng, thời gian khử trùng - Nuôi cấy khởi động: Nghiên cứu môi trường nuôi cấy khởi động - Nghiên cứu môi trường nuôi cấy: Nhân nhanh chồi, tăng trưởng chồi và tạo cây hoàn chỉnh cây Xạ đen. - Điều kiện nuôi cấy: Nhiệt độ, thời gian và cường độ chiếu sáng. - Chu kỳ cấy chuyển	- Bình giống Xạ đen nuôi cấy mô: + Số lượng: 50 bình (10- 12 chồi/ bình); + Tình trạng: Bình giống sạch bệnh không nhiễm nấm, khuẩn - Cây giống Xạ đen: + Số lượng: 500 cây (01 cây/ bầu) + Tình trạng: Cây 01 tháng tuổi, sinh trưởng, phát triển tốt, không bị nấm sâu bệnh, ra rễ đều. + Cây cao:10- 15cm; + Số lá: 3-5 lá; + Số rễ: 2-3 rễ. - Quy trình nhân giống cây Xạ đen bằng phương pháp nuôi cấy mô: 01 Quy trình rõ ràng, khoa học, phù hợp với điều kiện phòng thí nghiệm	203.300

STT	Tên nhiệm vụ/dịch vụ sự nghiệp công	Nội dung thực hiện	Dự kiến kết quả/sản phẩm	Dự toán kinh phí năm 2023
		Nội dung 3: Nghiên cứu kỹ thuật ra ngôi và chăm sóc 500 cây giống tại Trạm Bắc Hướng Hóa - Thời gian huấn luyện cây mầm; - Chọn cây mầm đã qua huấn luyện đạt tiêu chuẩn chuyển ra vườn ươm; - Chuẩn bị nguyên vật liệu, giá thể ra ngôi; - Xử lý giá thể, khu vực nuôi ươm, cách xử lý cây mầm; - Trồng cây mầm vào bầu ươm, chăm sóc cây mầm. ***Nội dung 4:*** Hoàn thiện các quy trình: - Hoàn thiện quy trình nhân giống cây Xạ đen bằng phương pháp nuôi cấy mô tế bào tại phòng thí nghiệm của Trung tâm; - Ra ngôi và chăm sóc cây giống cây Xạ đen tại Trạm Bắc Hướng Hóa	tại Trung tâm - Quy trình ra ngôi và chăm sóc cây giống Xạ đen: Quy trình rõ ràng, khoa học với điều kiện Bắc Hướng Hóa.	
-	Nghiên cứu quy trình, sản xuất thử nghiệm cây giống bằng phương pháp nuôi cấy mô và trồng thử nghiệm hoa Lan tiểu Hồ điệp (Phalaenopsis sp) tại Trạm NC, UD KH&CN Bắc Hướng Hóa.	***Nội dung 1:*** Xây dựng đề cương và dự toán nhiệm vụ. ***Nội dung 2:*** Nghiên cứu, sản xuất thử nghiệm bình giống gốc và cây giống hoa tiểu Hồ điệp bằng phương pháp nuôi cấy mô ** Nghiên cứu quy trình vào mẫu;* - Lựa chọn mẫu: Chọn cây bố mẹ, thời gian lấy mẫu; - Khử trùng mẫu: Nghiên cứu chất khử trùng, thời gian khử trùng; - Nuôi cấy mẫu: Nghiên cứu môi trường nuôi cấy khởi động phù hợp; - Điều kiện nuôi cấy: Thời gian, nhiệt độ, ... nuôi cấy ** Nghiên cứu quy trình nhân nhanh và tạo cây hoàn chỉnh tại phòng thí nghiệm Trung tâm* - Môi trường nuôi cấy cây hoa Lan tiểu Hồ điệp phù hợp;	- Bình giống gốc nuôi cấy mô: + Số lượng: 20 bình (10-12 chồi/ bình) + Bình giống sạch bệnh không nhiễm nấm, khuẩn. - Cây giống tiểu Hồ điệp (cây 1.7inch): + Số lượng: 3000 (01 cây/ chậu) + Cây trong chậu 1.7inch, sinh trưởng, phát triển tốt, không bị nấm sâu bệnh, ra rễ đều, có 3-4 lá, chiều dài lá 2-3cm. - Quy trình nhân giống hoa lan tiểu	614.850

STT	Tên nhiệm vụ/dịch vụ sự nghiệp công	Nội dung thực hiện	Dự kiến kết quả/sản phẩm	Dự toán kinh phí năm 2023
		- Điều kiện nuôi cấy: Thời gian, nhiệt độ, ... nuôi cấy; - Chu kỳ cấy chuyển phù hợp ***Nội dung 3:*** Nghiên cứu kỹ thuật ra ngôi và chăm sóc cây giống hoa Lan tiểu Hồ điệp tại vườn ươm. - Thời gian huấn luyện cây mầm; - Chọn cây mầm đã qua huấn luyện đạt tiêu chuẩn chuyển ra vườn ươm; - Chuẩn bị nguyên vật liệu, giá thể ra ngôi; - Xử lý giá thể, khu vực nuôi ươm, cách xử lý cây mầm; - Trồng cây mầm vào bầu ươm, chăm sóc cây mầm. ***Nội dung 4:*** Hoàn thiện các quy trình. ***Nội dung 5:*** Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ.	Hồ điệp bằng phương pháp nuôi cấy mô. - Quy trình ra ngôi và chăm sóc cây giống hoa lan tiểu Hồ điệp. - Báo cáo khoa học đầy đủ, rõ ràng, chính xác.	
-	Ứng dụng kỹ thuật sinh học phân tử trong việc phát hiện các loại tác nhân gây bệnh trên thực phẩm ăn liền, không qua chế biến gây ngộ độc cho con người	***Nội dung 1:*** Nghiên cứu quy trình phát hiện các loại tác nhân gây bệnh tiêu chảy (E.Coli), gây bệnh tả (Vibrio cholerae) và gây bệnh lỵ (Shigella) trên một số thực phẩm ăn liền, không qua chế biến như tương ớt, mắm nêm, nước mắm bằng kỹ thuật sinh học phân tử Realtime-PCR. ***Nội dung 2:*** Thực hiện kỹ thuật Realtime-PCR để phát hiện tác nhân gây bệnh tiêu chảy (E.Coli) trên các sản phẩm tương ớt, mắm nêm, nước mắm (mỗi sản phẩm thực hiện 5 mẫu): - Chuẩn bị, xử lý mẫu - Ly trích, tách chiết DNA - Thực hiện phản ứng Reatime-PCR và đọc kết quả ***Nội dung 3:*** Thực hiện kỹ thuật Realtime-PCR để phát hiện tác nhân gây bệnh tả (Vibrio cholerae) trên các sản phẩm tương ớt, mắm nêm, nước mắm (mỗi sản phẩm thực hiện 5 mẫu): - Chuẩn bị, xử lý mẫu	- Quy trình kỹ thuật Realtime-PCR để phát hiện các loại tác nhân gây bệnh tiêu chảy (E.Coli), gây bệnh tả (Vibrio cholerae) và gây bệnh lỵ (Shigella) trên một số thực phẩm ăn liền, không qua chế biến như tương ớt, mắm nêm, nước mắm được hoàn thiện: 03 quy trình - Thực hiện kỹ thuật Realtime-PCR để phát hiện tác nhân gây bệnh tiêu chảy (E.Coli) trên các sản phẩm tương ớt, mắm nêm, nước mắm: thực hiện 15 mẫu (mỗi sản phẩm thực hiện 5 mẫu) - Thực hiện kỹ thuật Realtime-PCR	180.000

STT	Tên nhiệm vụ/dịch vụ sự nghiệp công	Nội dung thực hiện	Dự kiến kết quả/sản phẩm	Dự toán kinh phí năm 2023
		- Ly trích, tách chiết DNA - Thực hiện phản ứng Reatime-PCR và đọc kết quả ***Nội dung 4:*** Thực hiện kỹ thuật Realtime-PCR để phát hiện tác nhân gây bệnh lỵ (Shigella) trên các sản phẩm tương ớt, mắm nêm, nước mắm (mỗi sản phẩm thực hiện 5 mẫu): - Chuẩn bị, xử lý mẫu - Ly trích, tách chiết DNA - Thực hiện phản ứng Reatime-PCR và đọc kết quả ***Nội dung 5:*** Hoàn thiện quy trình phát hiện các loại tác nhân gây bệnh tiêu chảy (E.Coli), bệnh tả (Vibrio cholerae) và bệnh lỵ (Shigella) trên một số thực phẩm ăn liền, không qua chế biến như tương ớt, mắm nêm, nước mắm bằng kỹ thuật sinh học phân tử Realtime-PCR.	để phát hiện tác nhân tả (Vibrio cholerae) trên các sản phẩm tương ớt, mắm nêm, nước mắm: thực hiện 15 mẫu (mỗi sản phẩm thực hiện 5 mẫu) - Thực hiện kỹ thuật Realtime-PCR để phát hiện tác nhân gây bệnh lỵ (Shigella) trên các sản phẩm tương ớt, mắm nêm, nước mắm: thực hiện 15 mẫu (mỗi sản phẩm thực hiện 5 mẫu)	
-	Phân lập, tuyển chọn và định dành chủng nấm men đất Lipomyces starkeyi có khả năng sinh chất giữ ẩm polysaccarit.	***Nội dung 1***: Phân lập các chủng *Lipomyces sp* từ các mẫu đất ***Nội dung 2***: Tuyển chọn chủng *Lipomyces starkeyi* có khả năng sinh chất giữ ẩm polysaccarit ***Nội dung 3***: Định danh chủng *Lipomyces starkeyi* bằng giải trình tự gen rRNA 16S.	- Chủng nấm men đất *Lipomyces starkeyi* có khả năng sinh chất giữ ẩm polysaccarit: 01 chủng	187.500
-	Xây dựng mô hình nuôi trồng thử nghiệm Nấm Hoàng Đế (Milky) tại Trạm nghiên cứu và phát triển Nấm	***Nội dung 1***: Xây dựng đề cương và lập dự toán nhiệm vụ trình sở KH&CN phê duyệt ***Nội dung 2***: Tìm hiểu quy trình kỹ thuật nhân giống dịch thể từ khâu phân lập đến sản xuất giống cấp 1, cấp 2 và nuôi trồng nấm thương phẩm Hoàng Đế tại Hà Nội Quy trình 1: Nhân giống Quy trình 2: Nuôi trồng, chăm sóc và thu hái nấm thương	- 20 lít cấp 1 giống nấm dịch thể Hoàng Đế; - 180 lít cấp 2 giống nấm dịch thể Hoàng Đế; - 5.000 bịch phôi thể Hoàng Đế (trọng lương: 1.2 - 1.4 kg/ bịch); tỉ lệ nhiễm khoảng 10% (500 bịch phôi);	303.200

STT	Tên nhiệm vụ/dịch vụ sự nghiệp công	Nội dung thực hiện	Dự kiến kết quả/sản phẩm	Dự toán kinh phí năm 2023
		phẩm ***Nội dung 3***: Sản xuất 200 lít giống nấm dịch thể (20 lít cấp 1 và 180 lít cấp 2) tại trạm. ***Nội dung 4***: Sản xuất 5.000 bịch phôi, chăm sóc, thu hái thực hiện mô hình. - Theo dõi tình hình sinh trưởng, phát triển và bệnh hại của nấm Hoàng Đế. - Theo dõi các yếu tố diễn biến về thời tiết, chế độ tưới, chăm sóc. ***Nội dung 5***: Hoàn thiện quy trình kỹ thuật trồng nấm Hoàng Đế đáp ứng yêu cầu về chất lượng, phù hợp với điều kiện khí hậu của vùng xây dựng mô hình. ***Nội dung 6***: Đánh giá hiệu quả kinh tế. ***Nội dung 7***: Báo cáo kết quả thực hiện	- Dự kiến sản lượng thu được: 2.250 kg (4.500 bịch phôi x 0.5kg/bịch) nấm Hoàng Đế dạng nấm tươi; - 01 quy trình sản xuất giống dịch thể nấm Hoàng Đế; - 01 quy trình nuôi trồng, chăm sóc và thu hái nấm Hoàng Đế thương phẩm; - 01 bản báo cáo được Hội đồng KH thông qua.	
-	Ứng dụng khoa học công nghệ sản xuất khảo nghiệm hệ sợi tơ nấm Nấm Linh Chi (Ganoderma lucidum) trên môi trường lỏng	***Nội dung 1:*** Tìm hiểu phương pháp phân lập, thuần khiết, làm thuần sợi nấm và nhân giống nấm Linh chi. ***Nội dung 2:*** Phân lập và làm thuần hệ sợi nấm Linh chi từ quả thể trong môi trường thạch. ***Nội dung 3:*** Nhân giống nấm Linh chi trong môi trường lỏng (giống nấm dịch thể). ***Nội dung 4:*** Khảo sát môi trường và phương pháp lên men cho sản lượng sinh khối và hàm lượng polysaccharide cao qui mô dung tích 2.000 – 5.000 ml. ***Nội dung 5:*** Sản xuất thử nghiệm 05 mẽ sinh khối nấm Linh Chi trên hệ thống lên men 300l ***Nội dung 6:*** Xác định hàm lượng polysaccharide có trong sinh khối khô hệ sợi nấm Linh chi (gửi 03 mẫu phân tích).	- Quy trình sản xuất sinh khối nấm hệ sợi nấm Linh Chi trên môi trường lỏng. - Sản phẩm sinh khối nấm Linh chi: 5kg khô đạt hàm lượng polysaccharit từ 90 - 100mg/g sinh khối khô	155.300

STT	Tên nhiệm vụ/dịch vụ sự nghiệp công	Nội dung thực hiện	Dự kiến kết quả/sản phẩm	Dự toán kinh phí năm 2023
-	Duy trì các thiết bị nghiên cứu; bảo tồn, lưu giữ giống vi sinh vật và nuôi cấy mô	***Nội dung 1:*** Duy trì, vận hành máy móc thiết bị nghiên cứu lưu giữ giống vi sinh vật. ***Nội dung 2:*** Duy trì, vận hành máy móc thiết bị nghiên cứu lưu giữ mẫu giống cây trồng invitro và phục vụ hoạt động nuôi cấy mô. ***Nội dung 3:*** Báo cáo giữa kỳ, báo cáo tổng kết nhiệm vụ.	- Giống VSV, mẫu giống cây trồng invitro được duy trì, bảo tồn, lưu giữ đảm bảo.	183.250
1.3	**Tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ**			***69.160***
-	Tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công nghệ Realtime PC, công nghệ Đông khô vi sinh vật, công nghệ nuôi cấy mô các dòng lan Dendrobium, vận hành kỹ thuật an toàn nồi hơi...	***Nội dung 1:*** Đào tạo, bồi dưỡng 02 viên chức về lĩnh vực công nghệ Realtime PCR tại TP HCM phục vụ cho công tác chẩn đoán bệnh cho vật nuôi và cây trồng. ***Nội dung 2:*** Đào tạo, bồi dưỡng 02 viên chức về lĩnh vực công nghệ Đông khô vi sinh vật tại Hà Nội phục vụ nghiên cứu, sản xuất chế phẩm Probiotic; ***Nội dung 3:*** Đào tạo, bồi dưỡng 02 viên chức về lĩnh vực công nghệ nuôi cấy mô các dòng lan Dendrobium tại TP HCM phục vụ cho công tác nuôi cấy mô nhóm cây hoa lan và cây cảnh; ***Nội dung 4:*** Đào tạo nghiệp vụ cho 03 viên chức, người lao động của đơn vị vận hành kỹ thuật an toàn nồi hơi tại Đà Nẵng.	- 09 viên chức của Trung tâm được đào tạo nâng cao trình độ và năng lực chuyên môn nghiệp vụ. - Giấy chứng nhận đã tham gia các lớp đào tạo để duy trì hoạt động của Trung tâm. - Là cơ sở, điều kiện để Trung tâm thực hiện các nhiệm vụ về nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ sinh học và chiết suất, chế biến.	69.160
2	**Chi thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực KH&CN theo Quyết định số 2099/QĐ-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ**			**1.368.600**
-	Xuất bản các ấn phẩm thông tin KH&CN	***Nội dung 1:*** Xuất bản 4 số Đặc san Khoa học và Công nghệ - Đặc san KH&CN số 1/2023 (Xuất bản quý I/2023) - Đặc san KH&CN số 2/2023 (Xuất bản quý II/2023) - Đặc san KH&CN số 3/2023 (Xuất bản quý III/2023) - Đặc san KH&CN số 4/2023 (Xuất bản quý IV/2023)	- Xuất bản 4 số Đặc san số 1,2,3,4 in với số lượng 400 cuốn (100 cuốn/số) - Xuất bản 12 Bản tin Thông tin KH&CN (dạng điện tử) và cập nhật trên Cổng thông tin điện tử Khoa	320.100

STT	Tên nhiệm vụ/dịch vụ sự nghiệp công	Nội dung thực hiện	Dự kiến kết quả/sản phẩm	Dự toán kinh phí năm 2023
		* Công tác liên hệ đặt bài cộng tác viên, công tác thu thập, tổng hợp và biên tập nội dung bài maket bài 04 số Đặc san Khoa học và Công nghệ. * Kiểm duyệt trước khi in * Xuất bản ấn phẩm, công tác phát hành 04 số Đặc san KH&CN ***Nội dung 2:*** Xuất bản 12 Bản tin Thông tin khoa học và công nghệ (bản điện tử) đăng lên Cổng Thông tin KHCN của Sở. - Xây dựng đề cương 12 số Bản tin Thông tin KH&CN - Công tác thu thập, tổng hợp và biên tập nội dung bài 12 số Bản tin Thông tin KH&CN. - Công tác biên tập - Công tác thiết kế và hiệu chỉnh, đăng tải lên Cổng thông tin điện tử KH&CN tại đại chỉ: dostquangtri.gov.vn - Maket 12 Bản tin Thông tin KH&CN ***Nội dung 3:*** Hoàn thành thủ tục xin cấp phép xuất bản Đặc san KH&CN năm 2023. ***Nội dung 4:*** Hoàn thành các báo cáo giữa kỳ, đột xuất (nếu có), báo cáo tổng kết nhiệm vụ**.**	học và Công nghệ tại địa chỉ: dostquangtri.gov.vn	
-	Xây dựng và xuất bản kỷ yếu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp Bộ giai đoạn 2011-2021	***Nội dung 1:*** Hoàn thành thủ tục xin cấp phép xuất bản kỷ yếu ***Nội dung 2:*** Xây dựng đề cương kỷ yếu ***Nội dung 3:*** Tổng hợp, rà soát danh mục các nhiệm vụ ***Nội dung 4:*** Thu thập bản gốc báo cáo đầy đủ (báo cáo tổng kết) các nhiệm vụ ***Nội dung 5:*** Biên soạn, phân loại theo lĩnh vực và kiểm duyệt ***Nội dung 6:*** Thiết kế và tiến hành in ấn	- Xây dựng và xuất bản kỷ yếu Kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp Bộ giai đoạn 2011-2021 với số lượng 100 cuốn bản in và tích hợp, cập nhật trên Cổng Thông tin điện tử Khoa học và Công nghệ tại địa chỉ: https://sokhcn.soctrang.gov.vn/	180.100

STT	Tên nhiệm vụ/dịch vụ sự nghiệp công	Nội dung thực hiện	Dự kiến kết quả/sản phẩm	Dự toán kinh phí năm 2023
		Nội dung 7: Phát hành và tuyên truyền kỷ yếu. ***Nội dung 8:*** Hoàn thành các báo cáo giữa kỳ, đột xuất (nếu có), báo cáo tổng kết nhiệm vụ.		
-	Thông tin, truyền thông, phổ biến kiến thức về KH&CN	***Nội dung 1:*** Tổ chức sản xuất và phát sóng 12 Chuyên mục Khoa học và Công nghệ năm 2023 trên Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Trị về hoạt động KH&CN trọng tâm của ngành KH&CN trong năm 2023. Thời lượng: 10 phút. Hình thức: Phóng sự; Phổ biến. ***Nội dung 2:*** Xây dựng, xuất bản, phát hành 12 Chuyên trang Khoa học và Công nghệ năm 2023 trên Báo Quảng Trị tuyên truyền về hoạt động KH&CN trọng tâm của ngành KH&CN trong năm 2023. ***Nội dung 3:*** Tuyên truyền cộng tác 24 Tin hoạt động khoa học công nghệ năm 2023 trên sóng Đài PT-TH tỉnh Quảng Trị. ***Nội dung 4:*** Xây dựng Phim Tổng kết ngành KH&CN năm 2023. ***Nội dung 5:*** Tuyên truyền hoạt động khoa học công nghệ của tỉnh Quảng Trị trên kênh truyền thông TW.	- 12 Đĩa DVD ghi 12 Chuyên mục KH&CN đã được phát sóng năm 2023 trên Đài PT-TH Quảng Trị - 12 số Chuyên trang Báo Quảng Trị đã được in ấn, phát hành năm 2023. - 01 Đĩa DVD ghi 24 tin hoạt động KHCN, Tin thời sự KH&CN đã được phát sóng trong năm trên Đài PT-TH Quảng Trị - 01 Đĩa DVD Phim Phóng sự tổng kết hoạt động ngành KH&CN 2023. - Bài báo/Tiểu mục tuyên truyền về hoạt động KHCN Quảng Trị trên Báo/Tạp chí Trung ương.	279.600
-	Xây dựng duy trì và phát triển Cổng thông tin KH&CN	***Nội dung 1:*** Cập nhật thông tin lên Cổng Thông tin điện tử KH&CN Quảng Trị ** Công tác viết tin, bài* - Tham dự các hội nghị/hội thảo để viết tin, bài về các hoạt động liên quan đến KH&CN của Sở, ngành. - Thu thập thông tin liên quan đến hoạt động KH&CN để viết tin, bài đăng tải lên Cổng Thông tin điện tử KH&CN. ** Công tác cập nhật thông tin* - Cập nhật tin, bài: Thu thập thông tin liên quan đến hoạt động	**** Cập nhật thông tin lên Cổng Thông tin điện tử KH&CN*** - 50-100 tin, bài viết mới (*kể cả tin, bài của cộng tác viên, CBCCVC của Sở, chuyên mục KH&CN trên Báo Quảng Trị*) - 1.700 tin, bài cập nhật từ các nguồn tin được phép trích dẫn - 500 văn bản do các cấp có thẩm	270.500

STT	Tên nhiệm vụ/dịch vụ sự nghiệp công	Nội dung thực hiện	Dự kiến kết quả/sản phẩm	Dự toán kinh phí năm 2023
		khoa học và công nghệ từ các trang thông tin điện tử (*có văn bản chấp thuận cho phép thu thập*) để đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử KH&CN Quảng Trị. - Cập nhật văn bản, lịch công tác, thông báo: Cập nhật kịp thời các văn bản của Sở, ngành; các thông báo của Sở KH&CN; lịch công tác của các đơn vị,… - Cập nhật thông tin cho các chuyên mục thường xuyên và không thường xuyên; các trang web thành phần được tích hợp lên cổng. - Cập nhật các video chuyên mục KH&CN; 04 Đặc san; 12 Bản tin KH&CN, các bản tin của cục thông tin, các công nghệ, sản phẩm … lên Cổng Thông tin điện tử KH&CN. - Cập nhật các thông tin tuyên truyền khác khác theo yêu cầu tuyên truyền trên Cổng Thông tin điện tử KH&CN. ***Nội dung 2:*** Xây dựng các chuyên mục tích hợp lên cổng - Xây dựng các chuyên mục thường xuyên và không thường xuyên để tuyên truyền các ngày lễ lớn của đất nước cũng như các ngày lễ của ngành và tích hợp lên Cổng thông tin điện tử KH&CN; - Thu thập thông tin để cập nhật nội dung lên các chuyên mục đã được xây dựng. ***Nội dung 3:*** Quản trị trang web Sanphamquangtri.com - Cập nhật thông tin các sản phẩm; - Đảm bảo dữ liệu an toàn, bảo mật. ***Nội dung 4:*** Liên kết, hỗ trợ khai thác CSDL - Tạo liên kết các CSDL KH&CN lên cổng, hỗ trợ người dân khai thác các CSDL này.	quyền ban hành liên quan đến hoạt động KH&CN; Lịch công tác của các phòng, đơn vị; Thông báo của Sở (*Theo thực tế ban hành*). - 04 Đặc san, 12 Bản tin Thông tin KH&CN; 12 Video chuyên mục KH&CN; Các bản tin của Cục Thông tin; 12 Tổng luận KHCNKT; - Tin, bài được cập nhật lên chuyên mục Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; Đề án 324 **** Xây dựng các chuyên mục tích hợp lên cổng*** *05 chuyên mục bao gồm:* - Mừng Đảng – Mừng Xuân; - Kỷ niệm ngày Sở hữu Trí tuệ Thế giới 26/4; - Kỷ niệm ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam 18/5; - Kỷ niệm ngày Thương binh – Liệt sỹ 27/7; - Kỷ niệm 76 năm Cách mạng tháng 8 và Quốc khánh 02/9 **** Quản trị trang web sanphamquangtri.com*** - Cập nhật thông tin sản phẩm: Thông tin các sản phẩm được cập	

STT	Tên nhiệm vụ/dịch vụ sự nghiệp công	Nội dung thực hiện	Dự kiến kết quả/sản phẩm	Dự toán kinh phí năm 2023
		Nội dung 5: Công tác đảm bảo an toàn dữ liệu - Đình kỳ hàng tháng, sao lưu toàn bộ dữ liệu trên cổng nhằm đảm bảo dữ liệu dự phòng. - Đảm bảo hệ thống chạy ổn định, thông suốt, chống xâm nhập; Dữ liệu an toàn. ***Nội dung 6:*** Công tác báo cáo - Báo cáo giữa kỳ. - Báo cáo đột xuất (nếu có). - Báo cáo tổng kết nhiệm vụ.	nhật lên web - Duy trì kỹ thuật: Hệ thống ổn định, thông suốt, dữ liệu an toàn - Sao lưu dữ liệu: Dữ liệu được sao lưu hàng tháng **** Tích hợp, hỗ trợ khai thác CSDL*** - Các liên kết CSDL được tích hợp lên Cổng hỗ trợ người dân khai thác các cơ sở dữ liệu **** Công tác đảm bảo an toàn dữ liệu*** - Duy trì kỹ thuật cổng: Hệ thống ổn định, thông suốt, dữ liệu an toàn - Sao lưu dữ liệu: Dữ liệu được sao lưu hàng tháng **** Công tác báo cáo*** - 01 Báo cáo giữa kỳ - 01 Báo cáo kết thúc NV - Báo cáo đột xuất (nếu có)	
-	Hoạt động Thống kê khoa học và công nghệ	***Nội dung 1:*** Thống kê, báo cáo số liệu các chỉ tiêu thống kê ngành KH&CN trên địa bàn tỉnh. ***Nội dung 2:*** Thống kê, báo cáo số liệu các chỉ tiêu thống kê về KH&CN cấp tỉnh bao gồm: Số tổ chức KH&CN; Chỉ số Đổi mới công nghệ thiết bị; Chi cho nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; Tỷ lệ Doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo; Số sáng chế được cấp văn bằng bảo hộ (theo Quyết định số	- Báo cáo các chỉ tiêu thống kê ngành KH&CN trên địa bàn tỉnh. - Báo cáo số liệu các chỉ tiêu thống kê về KH&CN cấp tỉnh. - Cập nhật, tích hợp dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ đầy đủ, kịp thời.	200.200

STT	Tên nhiệm vụ/dịch vụ sự nghiệp công	Nội dung thực hiện	Dự kiến kết quả/sản phẩm	Dự toán kinh phí năm 2023
		3292/QĐ-UBND ngày 28/11/2017 và Quyết định 3142/QĐ-UBND ngày 02/11/2020 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành biểu mẫu thu thập hệ thống chỉ tiêu thống kê cấp tỉnh). ***Nội dung 3:*** Cập nhật dữ liệu vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về KH&CN.		
-	Thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Trị theo quy định	***Nội dung 1:*** Cập nhật hồ sơ, thông tin đầy đủ về nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, cấp cơ sở dưới dạng số. ***Nội dung 2:*** Công bố thông tin nhiệm vụ khoa học và công nghệ đang tiến hành cấp tỉnh, cấp cơ sở. ***Nội dung 3:*** Xử lý hồ sơ đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ qua hệ thống một cửa điện tử của tỉnh, quốc gia và Cấp Giấy chứng nhận. ***Nội dung 4:*** Thẩm định thông tin của về đề xuất về thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở và cấp tỉnh và phục vụ công tác phục vụ quản lý nhà nước về nhiệm vụ KH&CN của Sở KH&CN. Duy trì hệ thống phần mềm công bố, lưu trữ thông tin nhiệm vụ KHCN tích hợp lên Cổng Thông tin điện tử của Sở KH&CN. ***Nội dung 5:*** Thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định.	- Duy trì, vận hành phần mềm cung cấp các số liệu, tài liệu phục vụ khai thác hiệu quả về thông tin nhiệm vụ KH&CN; Cập nhật đầy đủ hồ sơ nhiệm vụ KH&CN: báo cáo tóm tắt, báo cáo tổng kết nhiệm vụ; tạo nền tảng để kết nối giữa các chuyên gia với các đối tượng nghiên cứu; đảm bảo hệ thống vận hành ổn định, bảo mật thông tin. - Bộ cơ sở dữ liệu thông tin về nhiệm vụ KH&CN đã triển khai thực hiện và đã được nghiệm thu trong năm. - Danh sách giấy chứng nhận nhiệm vụ được cấp đúng theo quy định	118.100
Tổng cộng				**3.386.280**
Bằng chữ: Ba tỷ, ba trăm tám mươi sáu triệu, hai trăm tám mươi nghìn đồng./.				

(Chi tiết thuyết minh và dự toán được phê duyệt kèm theo)